

Số: 57/QĐ-THPT DVT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Trường THPT Dương Văn Thì
Năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 3518/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về cho phép thành lập Trường THPT Dương Văn Thì;

Căn cứ thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với sơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ kế hoạch Giáo dục năm học 2023-2024 của trường THPT Dương Văn Thì;

Xét đề nghị của Hội đồng trường Trường THPT Dương Văn Thì.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai các thông tin về chất lượng giáo dục, cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo cán bộ, giáo viên, nhân viên theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Trường THPT Dương Văn Thì trong Năm học 2023-2024 (các biểu mẫu công khai 10, 11, 12 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành cho đến khi kết thúc năm học.

Điều 3. Bộ phận Hành chính, các cá nhân, bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Trúc

Biểu mẫu 11

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT DƯƠNG VĂN THÌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 9 năm 2023

Số: 122/TB-THPT DVT

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường THPT DƯƠNG VĂN THÌ

Năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	29	1.46 m ² /học sinh
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	29	1.46 m ² /học sinh
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	7	2.19 m ² /học sinh
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	02	2.48 m ² /học sinh
7	Bình quân lớp/phòng học	29	1 lớp / phòng
8	Bình quân học sinh/lớp	1301	44,8 hs/ lớp
III	Số điểm trường	01	
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	13.410 m ²	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)		
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	65,36 m ²	1.46 m ² / học sinh
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	110,94 m ²	1.46m ² / học sinh
3	Diện tích thư viện (m ²)	163,4 m ²	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)		
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	73,96m ²	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu	Số lượng	Số bộ/lớp



	(Đơn vị tính: bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 10	1 bộ	1 bộ/lớp
1.2	Khối lớp 11	1 bộ	1 bộ/lớp
1.3	Khối lớp 12	1 bộ	1 bộ/lớp
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 10	1 bộ	1 bộ/lớp
2.2	Khối lớp 11	1 bộ	1 bộ/lớp
2.3	Khối lớp 12	1 bộ	1 bộ/lớp
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)		55 máy/lớp
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi		
2	Cát xét	1 bộ	1 bộ
3	Đầu Video/đầu đĩa	1 bộ	1 bộ
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	1 bộ	1 bộ
5	Thiết bị khác... Bảng tương tác		

IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi		
2	Cát xét	1 bộ	1 bộ
3	Đầu Video/đầu đĩa	1 bộ	1 bộ
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	1 bộ	1 bộ
5	Thiết bị khác... Bảng tương tác		

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	65,36 m ²
XI	Nhà ăn	273,48

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	15	758	2 m ² / hs
XIII	Khu nội trú	0	0	0

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2	0	6	0	
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

(*Theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	Có	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	Có	
XVII	Kết nối internet	Có	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	Có	
XIX	Tường rào xây	Có	



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Trúc

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
của trường THPT Dương Văn Thì năm học 2023 - 2024**

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	72	0	21	41	1	3	6	57	1					
I	Giáo viên														
	Trong đó số giáo viên dạy môn:	55	0	18	37	0	0	0	55						
1	Toán	7	0	2	5	0	0	0	7						
2	Lý	5	0	1	4	0	0	0	5						
3	Hóa	6	0	3	3	0	0	0	6						
4	Sinh	4	0	2	2	0	0	0	4						
5	Tin học	4	0	2	2	0	0	0	4						
6	Công nghệ	1	0	0	1	0	0	0	1						
7	Văn	7	0	3	4	0	0	0	7						
8	Sử	3	0	1	2	0	0	0	3						
9	Địa	2	0	0	2	0	0	0	2						
10	GDCD	2	0	1	1	0	0	0	2						
11	Tiếng Anh	8	0	1	7	0	0	0	8						
12	Thể dục	3	0	2	1	0	0	0	3						
13	QPAN	2	0	0	2	0	0	0	2						
14	Môn học khác	1	0	0	1	0	0	0	1						
II	Cán bộ quản lý	3	0	3	0	0	0	0	2	1					
1	Hiệu trưởng	1		1						1					
2	Phó Hiệu trưởng	2		2					2						
III	Nhân viên	14	0	0	4	1	3	6							
1	Nhân viên văn thư	1				1									
2	Nhân viên kế toán	1			1										
3	Thủ quỹ	1			1										
4	Nhân viên y tế	1					1								
5	Nhân viên thư viện	1			1										
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm														
7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật														
8	Nhân viên CNTT	1					1								
9	Nhân viên khác	8			1		1	6							

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 9 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Trúc

